TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2017/QĐST-HNGĐ	*Huyện S, ngày 06 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2017/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị V, sinh năm 1978; Nơi cư trú: phố L, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc;

Bị đơn: Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1980; Nơi cư trú: thôn A, xã Y, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị V và anh Phạm Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị V được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Thị L, sinh ngày 21/10/2012. Hiện cháu L đang ở cùng chị V. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con. Không ai được ngăn cản quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn.

Về tài sản và các nghĩa vụ dân sự: Chị V và anh Q không đề nghị Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Đỗ Thị V tự nguyện nộp 150.000đ (Bằng chữ: một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Bằng chữ: ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2014/0001963 ngày 01/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện S. Trả lại chị V 150.000đ (Bằng chữ: một trăm năm mươi nghìn đồng).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Các đương sự;
- UBND xã Y, huyện S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Khương Đặng Khánh Hằng